

Bản án số: 568/2018/HC-PT

Ngày 21 - 12 - 2018

V/v Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết  
định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Khởi

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Thành Văn

Ông Lê Hoàng Tấn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tiểu Phương Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:**  
Ông Lê Văn Hồng, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 154/2018/TLPT-HC ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc “*kiếu kiện yêu cầu hủy quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2018/HC-ST ngày 27 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 723/2018/QĐPT - HC ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

**1. Người khởi kiện:** Bà Châu Thu T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: xã Nhựt C, huyện Bến L, tỉnh Long An ( vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lê Bảo Q, sinh năm 1976 (Theo văn bản ủy quyền đề ngày 15/6/2018).

Địa chỉ: phường Bình Trị Đ, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh ( có mặt).

**2. Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân huyện Tân T, tỉnh Long An ( vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện:* Ông Trịnh Phước T1 .

Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân T, tỉnh Long An (có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị kiện:* Ông Ngô Tấn T2 .

Chức vụ: Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tân T, tỉnh Long An (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn An Nhứt T, Long A.

Địa chỉ trụ sở chính: xã Long H, huyện Bến L, tỉnh Long An.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Cẩm L – Giám đốc ( vắng mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Văn M , sinh năm 1963 ( vắng mặt).

Địa chỉ: p 8, quận Tân B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. *Người kháng cáo:* Ông Châu Hoàng M1 là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện Châu Thu T do ông Châu Hoàng M1 đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Ngày 09/6/2017, Ủy ban nhân dân (Sau đây viết là UBND) huyện Tân T ban hành Quyết định số 4635/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất của bà T để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt T . Tổng cộng số tiền bồi thường là 334.368.000 đồng. Bà T không đồng ý giá trị bồi thường vì giá trị đất chưa đúng với thực tế, chưa xem xét vị trí đất và các khoản hỗ trợ khác chưa đúng quy định của pháp luật hiện hành. Do đó, bà Châu Thu T khởi kiện yêu cầu hủy toàn bộ Quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện Tân T để ban hành quyết định bồi thường theo đúng quy định pháp luật.

***Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Tân T là ông Trịnh Phước T1 trình bày:***

Thực hiện chủ trương thu hồi đất để đầu tư hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt T , UBND huyện Tân T đã thực hiện các thủ tục theo quy định và thực hiện kê biên, áp giá, ban hành các quyết định bồi thường cho các hộ dân có đất và tài sản trên đất trong khu công nghiệp An Nhứt T . Trong quá trình ban hành các quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường, các hộ dân trong đó có hộ bà T đã khiếu nại và Tòa án nhân dân các cấp tỉnh Long An giải quyết đã tuyên hủy các quyết định bồi thường đối với 82 hộ dân. Đến ngày 12/01/2017, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định 148/QĐ-UBND về việc phê duyệt lại hệ số điều chỉnh đơn giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng khu công nghiệp An Nhứt T trên địa bàn xã An Nhứt T , huyện Tân T . Ngày 29/5/2017, UBND tỉnh Long An có Thông báo số 225/TB-UBND về kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Long An tại cuộc họp giải quyết các vướng mắc liên quan đến dự án khu công nghiệp và khu tái định cư An Nhứt T . Ngày

09/6/2017, UBND huyện Tân T ban hành Quyết định số 4587/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Theo đó, UBND huyện Tân T ban hành Quyết định 4635/QĐ-UBND với nội dung bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất của bà T để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhựt T . Tổng cộng số tiền bồi thường cho bà Châu Thu T là 334.368.000 đồng (Mức bồi thường cũ năm 2007 và 2010 là 203.213.200 đồng), bà T đã nhận đủ số tiền bồi thường. Ủy ban nhân dân huyện Tân T xác định đã thực hiện bồi thường đúng theo quy định pháp luật nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thu T .

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH An Nhựt T do ông Trần Văn M đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

\* Tại Bản án sơ thẩm số 30/2018/HC-ST ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An quyết định:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thu T về việc hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai của Ủy ban nhân dân huyện Tân T .

Quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Tân T ban hành là đúng quy định pháp luật.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

\* Đến ngày 06/2/2018, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Châu Hoàng M1 có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án số 30/2018/HC-ST ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ nội dung Quyết định số 4635/QĐ-UBND của UBND huyện Tân T .

Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Lê Bảo Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cho rằng Quyết định số 4635/QĐ-UBND của UBND huyện Tân T áp giá bồi thường là chưa phù hợp.

Các bên đương sự, không ai cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới và cũng không tự hòa giải, thỏa thuận với nhau tại phiên tòa, đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào pháp luật giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên, đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm cho rằng Quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện Tân T ban hành là đúng pháp luật; Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Châu Thu T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện Tân T. Theo quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật tổ tụng hành chính thì yêu cầu khởi kiện của bà T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 09/6/2017, UBND huyện Tân T ban hành Quyết định số 4635/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Do không đồng ý và cho rằng quyết định trên ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp nên ngày 24/10/2017, bà Châu Thu T khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Long An là còn trong thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 116 của Luật tổ tụng hành chính.

[4] Về trình tự, thủ tục ban hành: Để xây dựng khu công nghiệp An Nhứt T, UBND huyện Tân T đã ban hành các quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường cho các hộ dân trong đó có bà Châu Thu T từ năm 2007 đến năm 2008. Do các quyết định của UBND huyện Tân T chưa đúng quy định pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã tuyên hủy các quyết định bồi thường. Đến ngày 12/01/2017 UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định 148/QĐ-UBND về việc phê duyệt lại hệ số điều chỉnh giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng khu công nghiệp An Nhứt T. Ngày 09/6/2017, UBND huyện Tân T ban hành Quyết định số 4587/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và Quyết định số 4635/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của bà T. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện Tân T ban hành Quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện Tân T là hoàn toàn đúng trình tự và thẩm quyền theo quy định tại Điều 69 của Luật đất đai.

[5] Về nội dung: Bà T cho rằng UBND huyện Tân T ban hành Quyết định 4635/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chưa đúng quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng xét xử xét thấy: Do trình tự bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất của bà T tại thời điểm năm 2007 – 2008 chưa đúng quy định và đã bị hủy nên việc áp dụng mức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được áp dụng theo các quy định pháp luật tại thời điểm bồi thường. Theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật đất đai năm 2013 thì: *“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”* và theo quy định tại khoản 3, điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật đất đai năm 2013 thì *“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện, cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá*

*đất cụ thể” và “giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi thu hồi đất”.* Theo đó, UBND huyện Tân T đã cứ cứ vào Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh Long An để bồi thường cho bà T là đúng quy định pháp luật.

[6] Đối với yêu cầu xem xét giá trị tài sản là hoa màu trên đất: Ủy ban nhân dân huyện Tân T đã áp dụng bảng giá theo quy định tại Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 của UBND tỉnh Long An theo Biên bản kiểm kê năm 2007 đối với tài sản là hoa màu của bà T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với yêu cầu xem xét các khoản hỗ trợ khác và giá nền ưu đãi: Việc UBND huyện Tân T áp dụng mức hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp là 0,4 là đúng với quy định tại Điều 20 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP của Chính Phủ. Do bà T bị thu hồi là đất nông nghiệp nên UBND huyện Tân T căn cứ theo Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 và Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh Long An và không xem xét nền ưu đãi cho bà T là phù hợp.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của bà Châu Thu T, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 30/2018/HC-ST ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo như quan điểm đề nghị của kiểm sát viên ở tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[9] Do kháng cáo không được chấp nhận, bà Châu Thu T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của bà Châu Thị Thu Thảo là ông Châu Hoàng Mỹ, giữ nguyên Bản án số 30/2018/HC-ST ngày 27/02/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thu T về việc hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai của Ủy ban nhân dân huyện Tân T.

Quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Tân T ban hành là đúng quy định pháp luật.

2. Về án phí: Án phí hành chính phúc thẩm: Bà Châu Thu T phải chịu 300.000 đồng. Bà T đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000đ theo Biên lai thu tiền số 0001183 ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân tỉnh Long An được chuyển thu án phí hành chính phúc thẩm.

3. Các phần khác của Quyết định bản án hành chính sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị được giữ nguyên.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Long An (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- Cục THADS tỉnh Long An (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu: hồ sơ (1), VP(3), 14b (Ms: 09);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Quốc Khởi**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Văn**

**Lê Hoàng Tấn**

**Đặng Quốc Khởi**